

Quyết định số: 33/2019/HS-GĐT
Ngày 29 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Chánh án - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tiến.

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: Ông Lê Phước Thanh và Ông Trương Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Thắng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Đinh Ngọc Kính - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Dương Văn Q; sinh năm: 1976, tại tỉnh Thái Bình; trú tại: Thôn 07, xã E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa: 0/12; con ông Dương Văn M (sinh năm 1939) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1948); có vợ là Phùng Thị H1 (sinh năm 1979) và 04 con, lớn nhất 24 tuổi, nhỏ nhất 13 tuổi; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 26/02/2014, bị TAND huyện E1 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số 07/2014/HSST ngày 26/02/2014. Bị cáo đã chấp hành xong các quyết định của bản án vào ngày 12/12/2015; bị bắt tạm giam ngày 11/4/2018.

(Trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Văn N và Phùng Thị H1, đều bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 11/4/2018, Dương Văn Q đi lên thành phố B để uống thuốc cai nghiện tại Trung tâm phòng chống HIV-AIDS tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, Q mua 500.000đ ma túy (loại Methamphetamine) của người phụ nữ, mà trước đây Q đã từng mua rồi đón xe buýt về nhà. Khi về đến bến xe huyện E1 thì bị lực lượng Công an huyện E1 và lực lượng Bộ đội biên phòng tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang, thu giữ trong người của Dương Văn Q gồm: 01

(một) gói thuốc lá màu trắng, có in chữ Jet, bên trong gói thuốc có 01 gói nhựa được hàn kín xung quanh, bên trong gói nhựa có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể; số tiền 6.200.000đ; 01 điện thoại di động; 01 con dao bằng kim loại dùng trong y tế; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E1 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Văn Q tại thôn 7, xã E, huyện E1. Thời điểm khám xét ở nhà Q có Nguyễn Văn N là người Q thuê đến để làm giàn phong lan. N giao nộp 01 chiếc hộp nhựa màu trắng, có nắp đậy, bên trong có 06 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng. Khám xét tại của nhà Dương Văn Q và Phùng Thị H1 thu giữ 01 hộp thuốc có nắp vặn bằng thủy tinh tối màu, bên ngoài có nhãn màu trắng in chữ Sakura Placenta bên trong có chứa 45 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín ở hai đầu, bên trong các đoạn ống nhựa có chứa chất rắn màu trắng, hộp thuốc được đặt trong sọt nhựa màu xanh ở trong phòng ngủ thứ hai; 01 túi ny lon trong suốt, bên trong có chứa chất rắn màu trắng được phát hiện ở góc giường, phía sau tủ kính quần áo; 01 điện thoại; 01 cân điện tử được gói trong phong bì đặt trong phần đế pin của điện thoại; 01 chiếc túi nilon màu vàng, bên trong túi nilon có 230 ống hút nhựa màu trắng (loại ống hút nước giải khát); 01 chiếc hộp nhựa trong suốt, bên trong có chứa 26 đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín một đầu.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E1 xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 11/4/2018 khi Dương Văn Q đi uống thuốc cai nghiện tại thành phố B, ở nhà chỉ có Nguyễn Văn N và Phùng Thị H1 (là vợ của Dương Văn Q). Lúc này N đang ngồi hàn giàn phong lan ở trên cao thì H1 nói với N “chị đi xuống bà, có mấy cái đồ, em ở nhà có ai đến thì lấy giao giúp chị”, N thấy trên tay H1 cầm 01 hộp nhựa, giống hộp đựng thuốc tây, màu trắng, có nắp đậy. Bản thân N trước đây là người nghiện ma túy loại Heroine, nên khi nghe H1 nói thì N hiểu ý của H1 nói với N là “có ma túy trong hộp, ai đến mua thì bán cho họ” nên N đồng ý. Sau đó H1 để chiếc hộp dưới chậu hoa lan gần chỗ N đang hàn, rồi H1 đi ra khỏi nhà. Khoảng 30 phút sau Đồng Văn N1 đến và đứng ngoài hàng rào hỏi N là “anh Q đâu”, N đáp “đi vắng”, gặp anh Q có việc gì thì N1 nói “để cho em một cái”, N hiểu là N1 muốn mua Heroine. N đi đến vị trí để hộp nhựa, mở nắp ra lấy 01 tép Heroine từ trong hộp nhựa, đưa qua hàng rào cho N1, N1 đưa cho N số tiền 190.000 đồng (một trăm chín mươi ngàn đồng). Sau khi N1 đi khỏi, khoảng 10 phút sau, có một người đàn ông đến và giới thiệu tên là Tú và hỏi mua ma túy. N lấy chiếc hộp nhựa, mở nắp hộp lấy ra 01 (một) tép Heroine trong hộp, đưa qua hàng rào cho Tú. Tú cầm tép Heroine rồi đưa cho N 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Tổng số tiền hai lần bán ma túy là 390.000 đồng N đã nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại Kết luận giám định số 395/GĐMT-PC54 ngày 19/4/2018, Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Chất thu giữ trên người của Dương Văn Q là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,2406gam.

- Chất trong 45 đoạn ống hút nhựa, được hàn kín ở hai đầu, được phát hiện, thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà của Dương Văn Q và Phùng Thị H1 là ma túy, loại Hêrôin, có tổng khối lượng 1,8936 gam.

- Chất trong 06 đoạn ống hút nhựa, được hàn kín ở hai đầu mà Nguyễn Văn N giao nộp là ma túy, loại Hêrôin, có tổng khối lượng 0,2113 gam.

Tại Kết luận điều tra số 40 ngày 08/9/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E1, tỉnh Đắk Lắk đề nghị truy tố Dương Văn Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 04/10/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện E1, tỉnh Đắk Lắk truy tố Dương Văn Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HSST ngày 22/11/2018, Tòa án nhân dân huyện E1, tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo Dương Văn Q 04 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với Nguyễn Văn N và Phùng Thị H1; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Trong hạn luật định, các bị cáo Dương Văn Q, Nguyễn Văn N và Phùng Thị H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 40/2019/HSPT ngày 25/01/2019, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 57/QĐ-VC2 ngày 04/6/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy cả hai bản án sơ thẩm và phúc thẩm về phần hình phạt đối với Dương Văn Q để điều tra lại về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử Dương Văn Q không thừa nhận toàn bộ số ma túy do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E1 thu giữ tại nhà là của mình cũng như không thừa nhận việc bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Nhưng tại biên bản ghi lời khai ngày 12/4/2018, bị cáo Phùng Thị H1 (vợ của Q) khai: “*Số ma túy tôi giao cho N bán vào ngày 11/4/2018 mục đích*

là tôi muốn bán hết số ma túy đó đi để anh Q nghỉ bán ma túy, không dây dưa gì đến việc bán ma túy nữa...”; “Số ma túy Công an thu giữ được tại nhà tôi trong quá trình khám xét là của anh Dương Văn Q chồng của tôi... Bởi trong nhà chỉ có một mình anh Q dùng ma túy và bán nên tôi nghĩ số ma túy khám xét thu giữ được là của anh Q”. Tại Biên bản ghi lời khai ngày 16/4/2018, bị cáo Phùng Thị H1 cũng khai: “Tôi nghi hộp nhựa anh Q đưa cho tôi có chứa ma túy trong đó. Tôi muốn anh Q không bán ma túy nữa nên tôi nghĩ giao số ma túy này cho N bán... Quá trình đã thu giữ các đoạn ống hút nước giải khát bằng nhựa cũng như các đoạn ống hút nước được cắt ngắn dán kín một đầu đây là của anh Q... Căn điện tử này là của anh Q”.

[2]. Tại biên bản ghi lời khai ngày 12/4/2018, Đồng Văn N1 (tức N1 Miền) khai: *“Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/4/2018, do cần ma túy sử dụng, biết Q bán ma túy nên tôi đã chạy xe máy một mình vào nhà anh Dương Văn Q... Khi tôi chạy xe đến nhà anh Q thì thấy cổng nhà khóa phía ngoài... Tôi hỏi em lấy đồ, đồ ở đây tôi muốn nói là ma túy. Anh N nói cho tôi biết là chị H1 vợ của anh Q giao cho N mấy cái đồ đang cầm ở đây, tôi bảo anh N lấy cho em một cái (một cái ở đây là 01 tộp ma túy). Một lúc sau tầm khoảng 2 đến 3 phút thì anh N thò tay qua hàng rào đưa cho tôi 1 tộp ma túy loại Hêrôin và tôi đưa cho anh N 190.000 đồng”* và tại biên bản ghi lời khai ngày 28/6/2018, Đồng Văn N1 cũng khai: *“Mục đích tôi đến nhà anh Q vào trưa ngày 11/4/2018 là để mua ma túy về sử dụng, tôi mua ma túy đá... Đối với số ma túy đá còn lại thì tôi nói với anh Q là còn đồ không để thêm vào cho em, rồi tôi đưa cho anh Q 200.000 đồng. Anh Q nói, còn ít lắm, tiền nong làm gì nhưng tôi vẫn để tiền ở trên giường trong phòng ngủ giáp phòng khách nhà anh Q. Rồi anh Q cầm tiền đưa lại cho vợ anh Q là Phùng Thị H1. Đối với số ma túy đá này thì tôi, K, anh Q cùng nhau sử dụng hết. Sử dụng tại phòng ngủ tiếp giáp với phòng khách. Sau khi sử dụng xong ma túy thì anh Q nói với tôi là có gì chiều anh gọi”; “...Số tiền 3.000.000 đồng tôi nợ anh Q là tiền tôi mua nợ ma túy của anh Q, mua nợ nhiều lần nên tổng lại là khoảng 3.000.000 đồng”.*

Ngoài ra, theo “Biên bản kiểm tra điện thoại” đối với điện thoại của Dương Văn Q, thể hiện nội dung tin nhắn của một số người nhắn tin đến cho Q, có nhiều dấu hiệu liên quan đến việc mua ma túy, nhưng quá trình điều tra, truy tố các cơ quan tiến hành tố tụng huyện E1 chưa làm rõ ai là người nhắn tin cho Q và với mục đích gì.

[3]. Do đó, mặc dù quá trình điều tra, truy tố và xét xử Dương Văn Q không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo Phùng Thị H1 (vợ của Q), lời khai của Nguyễn Văn N, Đồng Văn N1 và Nguyễn Tiến K có cơ sở xác định hành vi Dương Văn Q có dấu hiệu phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự. Các cơ quan tiến hành tố tụng huyện E1, tỉnh Đắk Lắk đánh giá chưa đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án dẫn đến kết tội Dương Văn Q “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự là không phù hợp. Tòa án cấp phúc thẩm phát hiện sai sót nghiêm

trọng của Tòa án cấp sơ thẩm, nhưng không tuyên hủy bản án sơ thẩm về phần trách nhiệm hình sự đối với Dương Văn Q để điều tra, xét xử lại mà “kiến nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xem xét về hành vi của Dương Văn Q khi giao lại cho Phùng Thị H1 một hộp nhựa,... bên trong có chứa chất ma túy...” là không đúng quy định tại Điều 358 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[4]. Tại biên bản ghi lời khai ngày 07/6/2018, Nguyễn Văn N còn khai: *“Vào ngày 11/4/2018, khi tôi hàn giàn phong lan tại nhà anh Q thì tôi biết được là anh N1 Miền có đến nhà anh Q 02 lần. Một lần là vào lúc trưa, trước khi Q đi phố uống thuốc. Còn một lần là khi anh N1 Miền đến mua ma túy vào khoảng 16 giờ ngày 11/4/2018 như tôi đã trình bày trước đây trong các buổi làm việc... Phòng ngủ của anh Q tiếp giáp với phòng khách. Khi vào phòng thì tôi, anh Q, K cùng hút ma túy đá, tôi hút hai, ba hơi rồi đi ra, khi đi ra thì tôi thấy anh N1 Miền đi vào trong phòng ngủ của anh Q...”*. Đồng thời, tại biên bản ghi lời khai ngày 06/9/2018, Nguyễn Tiến K cũng khai: *“Vào trưa ngày 11/4/2018, khi tôi ở nhà anh Q thì anh N1 Miền có gọi tôi vào phòng ngủ của anh Q để hút ma túy đá....Khi N1 Miền gọi tôi vào phòng ngủ của anh Q để sử dụng ma túy đá thì có tôi, N1 Miền và anh Q, không có ai khác nữa....Ma túy đá mà anh N1 đốt để tôi hút là của ai thì tôi không biết, do đâu mà có thì tôi cũng không biết. Vì khi tôi đang ghép hoa phong lan ở sân nhà anh Q thì N1 Miền có gọi tôi vào phòng ngủ của anh Q làm một khói, tức hút ma túy đá. Khi tôi vào thì đã thấy ma túy ở trong cống, không biết ai bỏ vào. Tôi cũng không hỏi là ma túy của ai... Khi tôi có mặt ở nhà anh Q vào trưa ngày 11/4/2018 thì có N1 Miền đến nhà anh Q...”*.

[5]. Như vậy, sau khi bán ma túy cho Đồng Văn N1, Dương Văn Q còn cho N1, K và N sử dụng trái phép chất ma túy ở phòng ngủ tại nhà của Q nên có dấu hiệu phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Các cơ quan tiến hành tố tụng huyện E1, tỉnh Đắk Lắk chưa xem xét, xử lý đối với hành vi trên là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội của Dương Văn Q.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 382; khoản 3 Điều 388; Điều 391 Bộ luật tố tụng Hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 57/QĐ-VC2 ngày 04/6/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 40/2019/HSPT ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện E1, tỉnh Đắk Lắk về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Dương Văn Q để điều tra lại theo quy định của pháp luật.

3. Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để điều tra lại theo thủ tục chung.

4. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng
(02 bản kèm hồ sơ vụ án);
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện E1;
- VKSND huyện E1;
- Chi cục THA DS huyện E1;
- Công an huyện E1;
- Trại giam Đắk Tân - Cục C10 - Bộ Công an
(02 bản để giao cho bị cáo 01 bản);
- Người bị hại (theo địa chỉ trên);
- Lưu: Phòng GDKT I; Phòng HCTP, LTHS.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tiến